

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY; DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, TRỢ GIẢNG, CÁN BỘ MỜI GIẢNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bậc buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
1	QP006	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)	2	2			III	I		TT. Giáo dục quốc phòng			
2	QP007	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)	2	2			III	I		TT. Giáo dục quốc phòng			
3	QP008	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)	3	3			III	I		TT. Giáo dục quốc phòng			
4	QP009	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)	1	1			III	I		TT. Giáo dục quốc phòng			
5	TC100	Giáo dục thể chất 1+2 +3 (*)	1+1+1		3		III	I		BM. Giáo dục thể chất			
6	FL001H	Nghe và Nói 1 (*)	3	3			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
7	FL002H	Nghe và Nói 2 (*)	2	2			II	I		Khoa Ngoại ngữ			X
8	FL003H	Đọc hiểu 1 (*)	2	2			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
9	FL004H	Đọc hiểu 2 (*)	2	2			II	I		Khoa Ngoại ngữ			X
10	FL005H	Viết 1 (*)	2	2			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
11	FL006H	Viết 2 (*)	2	2			II	I		Khoa Ngoại ngữ			X
12	FL007H	Ngữ pháp ứng dụng (*)	3	3			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
13	FL008H	Ngữ âm thực hành (*)	2	2			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
14	FL009H	Kỹ năng thuyết trình (*)	2	2			I	I		Khoa Ngoại ngữ			X
15	ML014	Triết học Mác - Lênin	3	3			II	I		Khoa Khoa học chính trị			
16	ML016	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		ML014	I	II		Khoa Khoa học chính trị			
17	ML018	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		ML016	II	II		Khoa Khoa học chính trị			
18	ML019	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	2		ML018	I	III		Khoa Khoa học chính trị			
19	ML021	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		ML019	II	III		Khoa Khoa học chính trị			
20	KL001	Pháp luật đại cương	2	2			III	II		Khoa Luật			
21	ML007	Logic học đại cương	2				I	III		Khoa Khoa học chính trị			
22	XH011	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2				I	III		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
23	XH012	Tiếng Việt thực hành	2				I	III		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
24	XH014	Văn bản và lưu trữ học đại cương	2		2		I	III		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
25	XH028	Xã hội học đại cương	2				I	III		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
26	KN002	Đổi mới ssg tạo và khởi nghiệp	2				I	II		TT tư vấn, hỗ trợ & KN sinh viên			
27	KN001	Kỹ năng mềm	2				I	II		TT tư vấn, hỗ trợ & KN sinh viên			
28	TN033H	Tin học căn bản (*)	1	1			II	I		Khoa Công nghệ TT và TT			X
29	TN034H	TT.Tin học căn bản (*)	2	2			II	I		Khoa Công nghệ TT và TT			X
30	CT051H	Vi - Tích phân	4	4			II	I	TS. Nguyễn Thu Hương TS. Bùi Anh Kiệt	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
31	CT052H	Đại số tuyến tính và hình học	3	3			I	II	TS. Nguyễn Thu Hương TS. Bùi Anh Kiệt	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
32	CT053H	Xác suất thống kê	3	3			I	II	TS. Trần Văn Lý TS. Nguyễn Thu Hương	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
33	CT054H	Lập trình căn bản A	4	4			II	I	TS. Phạm Nguyên Khang PGS. TS. Trần Cao Đệ	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Bùi Võ Quốc Bảo	Đại học Cần Thơ	
34	CT101H	Toán cho khoa học máy tính	4	4			I	III	TS. Nguyễn Thành Quý TS. Lê Quyết Thắng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Xuân Hiền	Đại học Cần Thơ	
35	CT102H	Cấu trúc dữ liệu	4	4		CT054H	I	II	PGS. TS. Trần Cao Đệ TS. Bùi Quốc Chính	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phan Huy Cường	Đại học Cần Thơ	X
36	CT103H	Nền tảng công nghệ thông tin	3	3			I	II	TS. Lê Văn Lâm TS. Lâm Nhựt Khang	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Thị Xuân Diễm	Đại học Cần Thơ	X

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bậc buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
37	CT104H	Nguyên lý hệ điều hành	3	3		CT103H	II	II	TS. Lâm Nhật Khang A/Prof. Atsushi Nunome	Đại học Cần Thơ Kyoto Institute of Technology, Japan	ThS. Phạm Thị Xuân Diễm	Đại học Cần Thơ	x
38	CT105H	Quản trị hệ thống	3	3		CT103H	II	III	TS. Phạm Thế Phi A/Prof. Nittida Elz	Đại học Cần Thơ Prince of Songkla University, Thailand	ThS. Hà Duy An	Đại học Cần Thơ	x
39	CT106H	Mạng máy tính	3	3		CT103H	I	III	TS. Lâm Nhật Khang Prof. Wu-Yuin Hwang	Đại học Cần Thơ National Central University, Taiwan	ThS. Nguyễn Thị Tố Quyên	Đại học Cần Thơ	x
40	CT107H	Nhập môn công nghệ phần mềm	3	3			II	II	PGS. TS. Huỳnh Xuân Hiệp TS. Trương Minh Thái	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đặng Mỹ Hạnh	Đại học Cần Thơ	x
41	CT108H	Lập trình hướng đối tượng	3	3		CT101H	II	II	TS. Phan Thượng Càng TS. Trần Công Ân	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Lê Thị Diễm	Đại học Cần Thơ	x
42	CT109H	Phân tích và thiết kế thuật toán	3	3		CT102H	II	II	TS. Phạm Nguyên Khang Dr. Jarutas Pattanaphanchai	Đại học Cần Thơ Prince of Songkla University, Thailand	ThS. Phan Huy Cường	Đại học Cần Thơ	x
43	CT110H	Cơ sở dữ liệu	3	3		CT102H	II	II	TS. Phạm Thị Ngọc Diễm Dr. Marouane Hachicha	Đại học Cần Thơ University of Nantes, France	ThS. Lê Văn Quan	Đại học Cần Thơ	x
44	CT111H	Kỹ năng học đại học	3	3			I	II	ThS. Trần Thanh Hùng	FPT Cần Thơ		Đại học Cần Thơ	
45	CT112H	Phân tích và thiết kế hệ thống	3	3		CT110H	II	III	TS. Trương Quốc Định TS. Trương Minh Thái	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Trần Nguyễn Minh Thái	Đại học Cần Thơ	x
46	CT201H	An ninh máy tính	3	3		CT106H	I	IV	TS. Lê Văn Lâm A/Prof. Ian Welch	Đại học Cần Thơ Victoria University of Wellington, New Zealand	ThS. Bùi Võ Quốc Bảo	Đại học Cần Thơ	x
47	CT202H	Tương tác người máy	3	3		CT112H	II	IV	TS. Phạm Thị Ngọc Diễm Dr. Jarutas Pattanaphanchai	Đại học Cần Thơ Prince of Songkla University, Thailand	ThS. Bùi Đăng Hà Phương	Đại học Cần Thơ	x
48	CT203H	Quản lý dự án phần mềm	3	3		CT107H	II	III	TS. Trương Minh Thái PGS. TS. Trần Cao Đệ	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Bùi Đăng Hà Phương	Đại học Cần Thơ	x
49	CT204H	Điện toán đám mây	3	3		CT106H	II	IV	TS. Ngô Bá Hùng Prof. Wu-Yuin Hwang	Đại học Cần Thơ National Central University, Taiwan	ThS. Nguyễn Ngọc Mỹ	Đại học Cần Thơ	x
50	CT205H	Nguyên lý máy học	3	3			II	IV	TS. Đỗ Thanh Nghị A/Prof. Dewan Farid	Đại học Cần Thơ United International University, Bangladesh	ThS. Phạm Xuân Hiền	Đại học Cần Thơ	x
51	CT206H	Nguyên lý hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	3		CT102H	I	III	TS. Trần Công Ân Dr. Doukifli Boukraa	Đại học Cần Thơ University of Jijel	ThS. Trần Nguyễn Minh Thái	Đại học Cần Thơ	x
52	CT207H	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server	3		3	CT102H	I	III	TS. Nguyễn Thái Nghe Dr. Doukifli Boukraa	Đại học Cần Thơ University of Jijel	ThS. Hoàng Minh Trí	Đại học Cần Thơ	x
53	CT208H	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle	3			CT102H	I	II	TS. Nguyễn Thái Nghe Dr. Doukifli Boukraa	Đại học Cần Thơ University of Jijel	ThS. Trần Văn Hoàng	Đại học Cần Thơ	x
54	CT209H	Quản trị mạng trên MS Windows	3			CT106H	I	IV	TS. Trần Thanh Điền A/Prof. Nittida Elz	Đại học Cần Thơ Prince of Songkla University, Thailand	ThS. Bùi Minh Quân	Đại học Cần Thơ	x
55	CT210H	Quản trị mạng Linux	3		3	CT106H	I	IV	TS. Trần Thanh Điền A/Prof. Nittida Elz	Đại học Cần Thơ Prince of Songkla University, Thailand	ThS. Hà Duy An	Đại học Cần Thơ	x
56	CT211H	Phát triển ứng dụng trên Linux	3			CT108H, CT110H	I	IV	TS. Phạm Nguyên Khang TS. Đỗ Thanh Nghị	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Ngọc Mỹ	Đại học Cần Thơ	x
57	CT212H	Phát triển ứng dụng trên Windows	3			CT108H, CT110H	I	IV	TS. Phạm Nguyên Khang TS. Đỗ Thanh Nghị	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Hoàng Minh Trí	Đại học Cần Thơ	x
58	CT213H	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	3		3	CT108H, CT110H	I	IV	TS. Đỗ Thanh Nghị TS. Phạm Nguyên Khang	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Phụng Toàn	Đại học Cần Thơ	x
59	CT214H	Lập trình Web	3	3		CT108H, CT110H	I	IV	TS. Phan Thượng Càng TS. Trần Công Ân	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Trần Văn Hoàng	Đại học Cần Thơ	x
60	CT215H	Thực tập thực tế	2	2		≥120TC	III	IV		Khoa Công nghệ TT và TT			
61	CT216H	Niên luận cơ sở	3	3		≥80TC	II	III		Khoa Công nghệ TT và TT			x
62	CT501H	Niên luận chuyên ngành	3	3		≥100TC	I	IV		Khoa Công nghệ TT và TT			x
63	CT502H	Luận văn tốt nghiệp	10	10		>120TC	I	V		Khoa Công nghệ TT và TT			x
64	CT301H	An ninh mạng	3			CT106H	II	III, IV	TS. Nguyễn Hữu Hoà Prof. Park Won-Hyung	Đại học Cần Thơ Far East University, Korea	ThS. Phạm Hữu Tài	Đại học Cần Thơ	x
65	CT302H	Thiết kế và cài đặt mạng	3			CT106H	II	III, IV	TS. Ngô Bá Hùng TS. Trần Thanh Điền	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Hữu Tài	Đại học Cần Thơ	x
66	CT303H	Quản trị mạng Windows nâng cao	3			CT209H	II	III, IV	TS. Trần Thanh Điền TS. Ngô Bá Hùng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Bùi Minh Quân	Đại học Cần Thơ	x

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bậc buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
67	CT304H	Quản trị mạng Linux nâng cao	3		15	CT210H	II	III, IV	TS. Trần Thanh Điền TS. Ngô Bá Hùng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Phụng Toàn	Đại học Cần Thơ	x
68	CT305H	Lập trình mạng	3			CT106H	II	III, IV	ThS. Nguyễn Công Huy TS. Phạm Thế Phi	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Lâm Chí Nguyên	Đại học Cần Thơ	x
69	CT306H	Lập trình song song	3			CT106H	II	III, IV	TS. Đỗ Thanh Nghị TS. Phan Thượng Càng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Tố Quyên	Đại học Cần Thơ	x
70	CT307H	Mạng không dây và mạng di động	3			CT106H	II	III, IV	ThS. Nguyễn Hoàng Việt TS. Trần Thanh Điền	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Lâm Chí Nguyên	Đại học Cần Thơ	x
71	CT308H	Thương mại điện tử	3				II	III, IV	TS. Trương Quốc Định TS. Bùi Quốc Chính	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Quang Nghi	Đại học Cần Thơ	x
72	CT309H	Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	3				II	III, IV	TS. Nguyễn Hữu Hoà Trần Thanh Hùng	Đại học Cần Thơ FPT Cần Thơ	ThS. Hoàng Minh Trí	Đại học Cần Thơ	x
73	CT310H	Phát triển ứng dụng chuyên nghiệp với .NET	3			CT108H, CT110H	II	III, IV	TS. Nguyễn Nhị Gia Vinh Bùi Quốc Thái	Đại học Cần Thơ TMA Solutions	ThS. Huỳnh Phụng Toàn	Đại học Cần Thơ	x
74	CT311H	Phát triển ứng dụng Java	3			CT108H, CT110H	II	III, IV	TS. Ngô Bá Hùng TS. Nguyễn Thái Nghe	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Lê Thị Diễm	Đại học Cần Thơ	x
75	CT312H	Lập trình cho các thiết bị di động	3			CT108H, CT110H	II	III, IV	TS. Nguyễn Thái Nghe Prof. Fukuzawa Masayuki	Đại học Cần Thơ Kyoto Institute of Technology, Japan	ThS. Lê Văn Quan	Đại học Cần Thơ	x
76	CT313H	Công nghệ và dịch vụ Web	3			CT108H, CT110H	II	III, IV	TS. Trần Công Ân Bùi Quốc Thái	Đại học Cần Thơ TMA Solutions	ThS. Nguyễn Minh Trung	Đại học Cần Thơ	x
77	CT314H	Quy trình và công cụ phát triển phần mềm	3			CT107H	II	III, IV	PGS. TS. Trần Cao Đệ Trần Thanh Hùng	Đại học Cần Thơ FPT Cần Thơ	ThS. Trương Thị Thanh Tuyền	Đại học Cần Thơ	x
78	CT055H	Kỹ năng giao tiếp	1				II, I	I, II	TS. Nguyễn Huy Hoàng	Talent Mind			
79	CT056H	Kỹ năng thuyết trình	1				II, I	I, II	Bùi Quốc Thái	TMA Solutions			
80	CT057H	Kỹ năng làm việc nhóm	1				II, I	I, II	Trần Thanh Hùng	FPT Cần Thơ			
81	CT058H	Kỹ năng giải quyết vấn đề	1				II, I	I, II	Trần Thanh Hùng	FPT Cần Thơ			
82	CT059H	Kỹ năng tư duy phản biện	1			II, I	I, II	Bùi Quốc Thái	TMA Solutions				

KHOA CÔNG NGHỆ TT VÀ TT  
TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Hữu Hòa

PHÒNG HỢP TÁC QUỐC TẾ  
TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Lâm

PHÒNG ĐÀO TẠO  
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Minh Trí

Cần Thơ, ngày 05 tháng 11 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Hà Thanh Toàn